

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 156/2021/HS-ST
Ngày: 30/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Minh Phương

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ An Trinh – Thư ký Toà án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Ông Bùi Hữu Hưng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2021/TLST-HS ngày 10/9/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 578/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

DƯƠNG TUẤN TH; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 12 năm 1994; Nơi sinh tại: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Cử nhân; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Dương Minh D và bà Nguyễn Thị K; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị tạm giữ từ ngày 25/5/2021, tạm giam từ ngày 03/6/2021.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Trường Đại học A

Địa chỉ: Khu 2, đường 3/2, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Bá Khánh Toàn (*Có mặt*)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ sáng ngày 25/5/2021, lực lượng bảo vệ của Trường Đại học A tuần tra trong khuôn viên trường phát hiện Dương Tuấn Th đang điều khiển xe mô tô biển số 65H3-7796, khi gặp lực lượng bảo vệ tại ngã ba vào Ký túc xá khu B thì Th bỏ xe mô tô lại và chạy về phía bụi cây cạnh ao rau muống trốn, sau đó Th leo hàng rào của trường đi ra đường 3/2. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày Th đi đến chốt bảo vệ tại cổng B của trường thì bị bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 06 tấm nắp mương thép mạ kẽm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Altila màu đỏ biển số 65H3-7796, số máy HN750004, số khung FH125C14Y750004; 01 giấy Chứng minh nhân dân tên Dương Tuấn Th; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 65H3-7796 tên Nguyễn Thị Hồng Nh; 01 USB và 01 đĩa CD có chứa file ghi hình vụ trộm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 561/KL-HĐĐG ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận N thống nhất xác định: 34 tấm nắp mương thép mạ kẽm, có tổng giá trị còn lại là 27.356.400đồng.

Quá trình điều tra Dương Tuấn Th khai nhận: Do từng là sinh viên của trường, ra trường không tìm được việc làm nên làm phụ hồ cho công trình xây dựng ở Khoa Thủy Sản để gửi tiền cho gia đình và tiêu xài cá nhân nên vào khoảng tháng 5/2021 Thanh đã 05 lần vào Khoa Thủy Sản - Trường Đại học A nhưng chỉ 04 lần lấy trộm 34 tấm nắp mương thép mạ kẽm. Thanh lợi dụng khoảng thời gian từ 04 giờ sáng đến 04 giờ 30 phút sáng, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Altila màu đỏ, biển số 65H3-7796 chạy thẳng vào cổng B của Trường Đại học A, đi vào công trình đang xây dựng tại Khoa Thủy Sản, lén lút quan sát không có người trông coi tài sản, lấy các tấm nắp mương thép mạ kẽm mỗi tấm nặng 26kg đưa ra ngoài hàng rào Ký túc xá khu B. Sau đó Thanh chạy xe ra ngoài bằng cổng B, vòng qua hẻm 51 đường 3/2, đi ra phía sau chỗ để các tấm nắp mương thép mạ kẽm đã chuyển ra theo đường hàng rào trước đó, đem đi bán tại chợ thu mua phế liệu K có địa chỉ số 178A, đường Tầm Vu, phường Hưng Lợi, quận N, thành phố Cần Thơ. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Th sợ bị phát hiện nên chỉ lấy 04 tấm chở đến chợ thu mua phế liệu K bán với giá 8.000đồng/kg, được 832.000đồng.

Lần thứ hai: Th lấy 12 tấm bán cho chợ thu mua phế liệu K với giá 9.000đồng/kg, được 2.808.000đồng, Thanh lấy 2.800.000đồng.

Lần thứ ba: Th lấy 12 tấm, sử dụng xe mô tô chở 02 lần, mỗi lần 06 tấm, bán với giá 9.000đồng/kg, được 2.808.000đồng;

Lần thứ tư: Th lấy 06 tấm chưa kịp tải thoát thị bị bắt quả tang.

Tổng số tiền Dương Tuấn Th thu lợi từ việc bán 28 tấm nắp mương thép mạ kẽm là 6.440.000đồng, Th gửi tiền về cho gia đình 2.500.000đồng, số tiền còn lại Th sử dụng, tiêu xài cá nhân.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Altila, màu đỏ, biển số 65H3-7796: qua xác minh chủ sở hữu xe là Nguyễn Thị Hồng Nh, chị Nh đã bán xe này từ lâu. Th

khai mua xe này của một người không rõ họ tên địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã thông báo tìm chủ sở hữu theo quy định.

Đối với ông Thái Văn B là cha của chị Thái Thị K thừa nhận có mua 03 lần mua tấm nắp mũng thép mạ kẽm do Th bán với giá 8.500đồng/kg, vợ ông là bà Bùi Thị Kim C đứng ra trả tiền 01 lần, không biết đây là tài sản do Th trộm cắp đem bán. Chị Thái Thị K chủ vừa thu mua phế liệu K thừa nhận có mua các tấm nắp mũng thép mạ kẽm nhưng không biết đó là do Th trộm cắp mà có nên chị T đã bán lại cho nhiều nơi. Qua xác minh những nơi chị T khai bán họ đều trình bày không có thu mua các tấm nắp mũng thép mạ kẽm nên không thu hồi được và cũng chưa đủ cơ sở để xử lý đối với các đối tượng trên.

Bà Nguyễn Thị K là mẹ ruột của Dương Tuấn Th khai có nhận tiền do Thanh gửi về, bà không biết đây là số tiền Thanh trộm cắp mà có nên đã tự nguyện nộp lại số tiền 2.500.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N đã xử lý vật chứng trả lại 06 tấm nắp mũng thép mạ kẽm cho đại diện Trường Đại học A. Phía Trường Đại học A yêu cầu Th phải bồi thường thiệt hại đối với 28 tấm nắp mũng thép mạ kẽm đã mất, không thu hồi được tương ứng với số tiền 22.528.800đồng.

Bản cáo trạng số 178/CT –VKSNN ngày 08/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, phân tích tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng như sau:

Đề nghị Chi cục Thi hành án tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu xe mô tô Atila biển số 65H3-7796, sau 1 năm không ai liên hệ thì sung công xe và giấy đăng ký xe.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Dương Tuấn Th, trả lại cho Trường Đại học A số tiền 2.500.000đồng.

Bị cáo Thanh còn có trách nhiệm bồi thường cho Trường Đại học A số tiền 20.028.800đồng.

Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường đối với 28 tấm nắp mũng không thu hồi được như trong đơn đã gửi Cơ quan điều tra trước đây và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa bản thân.

Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng, trở thành công dân tốt trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo Dương Tuấn Th có hành vi lén lút 04 lần vào Khoa Thủy sản – Trường Đại học A lấy tổng cộng 34 tấm nắp mương thép mạ kẽm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và gửi về cho gia đình. Tại bản định giá tài sản số 561/KL-HĐĐG ngày 02/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định 34 tấm nắp mương thép mạ kẽm, có tổng giá trị còn lại là 27.356.400đồng (mỗi tấm trị giá 804.600đồng). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, có học thức nhưng vì muốn có tiền một cách dễ dàng nên cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản dù biết đó là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương nên phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, tu dưỡng, trở thành người có ích cho xã hội sau này và để phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện, ăn năn hối cải, đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp, giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều trên 2.000.000đồng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 2 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trường Đại học A yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đối với 28 tấm nắp mương thép mạ kẽm đã mất không thu hồi được tương ứng với số tiền 22.528.800đồng. Tuy nhiên, mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị Kim Oanh đã nộp lại số tiền 2.500.000đồng mà bị cáo đã gửi cho bà để bồi thường cho bị hại. Do đó, số tiền bị cáo còn phải bồi thường là 20.028.800đồng. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường theo yêu cầu của phía bị hại.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 06 tấm nắp gương thép mạ kẽm: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N đã xử lý vật chứng trả lại cho đại diện Trường Đại học A là phù hợp nên ghi nhận.

- Xe mô tô nhãn hiệu Altila, màu đỏ, biển số 65H3-7796 do bà Nguyễn Thị Hồng Nh đứng tên chủ sở hữu, bà Nhanh đã bán xe này từ lâu. Bị cáo khai mua xe này của một người không rõ họ tên địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa đủ thời gian theo quy định nên giao lại xe mô tô trên kèm giấy đăng ký xe cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận N để xử lý theo quy định tại khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự.

- 01 giấy Chứng minh nhân dân tên Dương Tuấn Th là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% của số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố*: Bị cáo Dương Tuấn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- *Áp dụng*:

Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Khoản 2 Điều 228, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Dương Tuấn Th 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 25/5/2021).

- *Về trách nhiệm dân sự*:

Bị cáo Dương Tuấn Th có trách nhiệm bồi thường cho Trường Đại học A số tiền 20.028.800đồng (Hai mươi triệu không trăm hai mươi tám nghìn tám trăm đồng).

- *Về xử lý vật chứng*:

+ Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận N: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Altila màu đỏ, biển số 65H3-7796, số máy HN750004, số khung FH125C14Y750004, xe đã qua sử dụng, sút mẻ cánh bửng, không chìa khóa xe; 01 giấy đăng ký xe số 0062280 mang tên Nguyễn Thị Hồng Nh.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 giấy Chứng minh nhân dân số 366154200 mang tên Dương Tuấn Th.

+ Giao lại cho Trường Đại học A số tiền 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 005845 ngày 09/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.001.000đồng (Một triệu không trăm linh một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q.N;
- VKSND TP.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.N;
- Nhà tạm giữ Công an Q.N;
- Chi cục THADS Q.N;
- Tòa án nhân dân TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Mai